

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2024/HSST

Ngày: 07 – 6 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LIÊM
TỈNH VĨNH LONG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Cơ Ba

2/ Bà Trần Thị Thu Hà

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Thành

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Liêm tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở tòa án nhân dân huyện Vĩnh Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2024/TLST- HS ngày 14 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2024/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Duy L, sinh ngày 09/10/1995 (có mặt); nơi cư trú: A, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: Buôn bán; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Huỳnh Văn C và bà Võ Hồng D; anh chị em ruột: Không; Vợ: Ngô Thị Mỹ T.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: 01 tiền sự.

+ Ngày 01/12/2023 bị Công an huyện V, tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt 4.000.000 đồng về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Đã nộp phạt xong vào ngày 15/02/2024.

- Người bị hại: Anh Trần Nhứt H, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Thành C1, sinh năm 2000.

Nơi cư trú: ấp T, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

- Người làm chứng:

1/ Chị Ngô Thị Mỹ T, sinh năm: 1997.

Nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Chị Nguyễn Thị Thu C2, sinh năm 1963.

Nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

3/ Anh [Nguyễn Tuấn L1](#), sinh năm 1993.

Nơi cư trú: [ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh](#).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo [Huỳnh Duy L](#) đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản” lại tiếp tục thực hiện hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

[Huỳnh Duy L](#) và anh [Trần Nhứt H1](#), sinh năm 1998, nơi thường trú: [ấp H, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long](#) là bạn bè với nhau. Vào năm 2022, vợ chồng [L](#) vay của anh [H1](#) số tiền 13.000.000 đồng, sau đó đã trả lại được 6.000.000 đồng, còn lại 7.000.000 đồng, anh [H1](#) nhiều lần đòi nhưng bị can [L](#) chỉ hứa hẹn mà không trả, nên anh [H1](#) lên mạng xã hội Facebook đăng tin đòi tiền.

Vào khoảng 17 giờ ngày 11/02/2024, bị can [L](#) hẹn anh [H1](#) đến khu vực Ngã ba [V, huyện V, tỉnh Vĩnh Long](#) để trả tiền. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, anh [H1](#) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển số 64B2 – 446.84 đến phía trước nhà mẹ vợ của bị cáo [L](#) tại [ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long](#) để chờ lấy tiền. Khoảng 05 phút sau, bị can [L](#) đến trả cho anh [H1](#) số tiền 7.000.000 đồng.

Sau khi trả tiền xong, do bức tức việc anh [H1](#) đăng tin đòi tiền trên mạng xã hội nên giữa [L](#) và anh [H1](#) xảy ra mâu thuẫn cự cãi nhau, [L](#) xông vào dùng tay định đánh anh [H1](#) nhưng anh [H1](#) bỏ chạy để lại chiếc xe mô tô 64B2 – 446.84. Bị can [L](#) nhìn thấy xe mô tô của [H1](#) nên nhặt cục đá bê tông ven đường nặng khoảng 02kg ném vào bửng nhựa gần бага bên hông phải xe mô tô 64B2 – 446.84 hai cái. Lúc này, người thân của [L](#) kéo [L](#) vào nhà, khi vào nhà vẫn còn tức giận nên [L](#) lấy con dao bằng kim loại dài khoảng 40cm, lưỡi dao sắc bén đi trở ra vùng dao chém vào phần mặt nạ phía trước, mặt nạ ốp đầu đèn và bửng chắn gió xe mô tô 64B2 – 446.84 của anh [H1](#) khoảng 02 – 03 cái thì được gia đình can ngăn giật lấy con dao cất giấu.

Tiếp đó, [L](#) bỏ vào nhà lấy cây súng (loại súng bắn pháo hoa) bắn một phát xuống đất gây tiếng nổ rồi cất vào trong túi quần [L](#) đang mặc. Sau đó, [L](#) cùng vợ đi đến tỉnh Kiên Giang chơi.

Sau khi sự việc xảy ra, anh [H1](#) trở lại thì nhìn thấy xe mô tô 64B2 – 446.84 bị hư hỏng ốp tay lái, kính đèn trước, mặt nạ và 02 bửng chắn gió, nên đến [C1](#) san [xã T](#) trình báo.

Tại Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS ngày 27/02/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự [huyện V](#) kết luận: ốp tay lái, kính đèn trước, mặt nạ và 02 bửng chắn gió xe mô tô 64B2 – 446.84 bị hư hỏng có giá trị thành tiền là 1.350.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng).

Trong quá trình điều tra, bị cáo [Huỳnh Duy L](#) đã thành khẩn khai báo diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

[V](#) thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng như sau:

- Một chiếc xe mô tô biển số 64B2 – 446.84 do [Trần Nhứt H](#) giao nộp [Công an xã T, huyện V](#) vào ngày 11/02/2024. Cơ quan CSĐT [Công an huyện V](#) đã làm rõ xe mô tô biển số 64B2 – 446.84 là của anh [Đỗ Thành C1](#), sinh năm 2000, nơi thường trú: [ấp T, xã H, huyện V, tỉnh Vĩnh Long](#) cho [Trần Nhứt H](#)

mượn. Ngày 26/3/2024, anh [C1](#) tự thỏa thuận việc sửa chữa xe với [H](#) và đã nhận lại xe 64B2 – 446.84, anh [C1](#) không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản.

- Một cục đá bê tông (không xác định hình dạng) nặng khoảng 02kg do [Huỳnh Duy L](#) giao nộp [Công an xã T, huyện V](#) vào ngày 14/02/2024.

- Một con dao bằng kim loại sắc bén dài 40cm (cán bằng gỗ tròn dài 14cm, lưỡi dao dài 26 cm, mũi bằng) do [Huỳnh Duy L](#) giao nộp Cơ quan CSĐT [Công an huyện V](#) vào ngày 25/02/2024.

- Riêng cây súng bắn pháo, [L](#) khai nhận là cây súng đồ chơi do [L](#) đặt mua trên mạng xã hội với giá 300.000 đồng. Trên đường đi đến tỉnh Kiên Giang, [L](#) đã vứt bỏ, không nhớ đã vứt ở địa điểm cụ thể nào nên Cơ quan điều tra [Công an huyện V](#) không tổ chức truy tìm được.

Về trách nhiệm dân sự bị cáo [Huỳnh Duy L](#) đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại tài sản bị hư hỏng cho anh [Trần Nhứt H](#) với số tiền 1.300.000 đồng. Anh [H](#) đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT - VKSHVL ngày 13 tháng 5 năm 2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm truy tố đối với bị cáo: [Huỳnh Duy L](#) phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và có ý kiến tranh luận:

- + Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm.

- + Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- + Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã khắc phục xong nên không xem xét.

- + Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- Một cục đá bê tông (không xác định hình dạng) nặng khoảng 02kg do [Huỳnh Duy L](#) giao nộp [Công an xã T, huyện V](#) vào ngày 14/02/2024.

- Một con dao bằng kim loại sắc bén dài 40cm (cán bằng gỗ tròn dài 14cm, lưỡi dao dài 26 cm, mũi bằng).

- Về án phí hình sự: Buộc bị cáo nộp án phí 200.000đ.

*** Ý kiến của bị cáo [Huỳnh Duy L](#):** Xin giảm nhẹ hình phạt và thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm.

*** Lời nói sau cùng của bị cáo [Huỳnh Duy L](#):**

Xin giảm nhẹ hình phạt và hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – [Công an huyện V](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân [huyện V](#), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo [L](#) thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Vào khoảng 20 giờ 35 phút ngày 11/02/2024, tại [ấp A, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long](#), bị cáo [L](#) dùng cục đá bê tông nặng khoảng 02kg và con dao sắc bén dài khoảng 40cm, cán bằng gỗ tròn dài 14 cm, lưỡi dao dài 26 cm, mũi bằng nệm và chém nhiều cái làm hư hỏng ôp tay lái, kính đèn trước, mặt nạ và 02 bình chắn gió xe mô tô biển số 64B2 – 446.84 của anh [Trần Nhựt H](#) gây thiệt hại tài sản được định giá thành tiền là 1.350.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng).

[2] Trước đó, vào ngày 01/12/2023 [L](#) bị [Công an huyện V](#), tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt 4.000.000 đồng về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Đã nộp phạt xong vào ngày 15/02/2024. Tuy nhiên bị cáo [L](#) chưa hết thời hạn coi là chưa bị xử phạt hành chính theo khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 7 quy định như sau: “Cá nhân, tổ chức bị xử phạt vi phạm hành chính, nếu trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt cảnh cáo hoặc 01 năm, kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính khác hoặc từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính mà không tái phạm thì được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.”

[3] Lời trình bày và khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với nội dung cáo trạng, lời buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại tòa, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở khách quan để kết luận bị cáo [Huỳnh Duy L](#) phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 178 quy định như sau: “Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: (điểm a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về một trong các hành vi quy định tại Điều này mà còn vi phạm”

[4] Hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản đối với người khác của bị cáo đã xâm phạm một cách trái pháp luật đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng một mức án nghiêm với hành vi

phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đồng thời bị hại có hành vi chưa chuẩn mực khi đăng tin đòi tiền bị cáo trên mạng xã hội nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; Hội đồng xét xử nhận thấy, căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ nên không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù nhưng cần ấn định một thời gian thử thách để giám sát, giáo dục đối với bị cáo là phù hợp quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo như sau:

- Tình tiết tăng nặng: Không.
- Tình tiết giảm nhẹ: Quy định tại các điểm b, i và s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Hình phạt bổ sung: Không.

[7] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- Một cục đá bê tông (không xác định hình dạng) nặng khoảng 02kg do [Huỳnh Duy L](#) giao nộp [Công an xã T, huyện V](#) vào ngày 14/02/2024.
- Một con dao bằng kim loại sắc bén dài 40cm (cán bằng gỗ tròn dài 14cm, lưỡi dao dài 26 cm, mũi bằng).

[8] Xét ý kiến luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 178, Điều 47, các điểm b,i,s khoản 1; khoản 2 Điều 51 và 65 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017; khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố: Bị cáo [Huỳnh Duy L](#) phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

1/ Xử phạt bị cáo [Huỳnh Duy L](#) **09** (chín) tháng tù. Thời gian thử thách là **18** (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án là ngày 07/6/2024.

Giao bị cáo cho [Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long](#) và gia đình của bị cáo [L](#) để giám sát, giáo dục bị cáo; Gia đình bị cáo [L](#) có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; Trường hợp bị cáo

phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt với hình phạt của bản án mới theo quy định của pháp luật.

2/ Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3/ Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

- Một cục đá bê tông (không xác định hình dạng) nặng khoảng 02kg do Huỳnh Duy L giao nộp Công an xã T, huyện V vào ngày 14/02/2024.

- Một con dao bằng kim loại sắc bén dài 40cm (cán bằng gỗ tròn dài 14cm, lưỡi dao dài 26 cm, mũi bằng).

4/ Về án phí hình sự: Buộc bị cáo Huỳnh Duy L nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Báo cho biết, những người có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Công an huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Sở Tư Pháp;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long
- UBND xã Trung Thành;
- Gia đình bị cáo Linh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Quốc Cường